**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRẤN YÊN**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II - NGỮ VĂN 6**

**Hình thức: Kết hợp trắc nghiệm và tự luận**

**(Thời gian làm bài: 90 phút)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/**  **đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN**  **KQ** | **TN**  **TL** | **TN**  **KQ** | **TN**  **TL** | **TN**  **KQ** | **TN**  **TL** | **TN**  **KQ** | **TN**  **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | 4 | 0 | 4 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | **60** |
| Tỉ lệ % | 20 | 0 | 20 | 10 | 0 | 10 | 0 | 0 |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| Tỉ lệ % | 0 | 5 | 0 | 15 | 0 | 10 | 0 | 10 |
| **Tổng % điểm** | | | **25** | | **45** | | **20** | | **10** | | **100** |

***Ghi chú:*** *Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Bản đặc tả và Hướng dẫn chấm.*

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRẤN YÊN**

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II - NGỮ VĂN 6**

**Hình thức: Kết hợp trắc nghiệm và tự luận**

**(Thời gian làm bài: 90 phút)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi**  **theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **Nhận biết:**  **-** Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.  - Nhận biết được trạng ngữ trong câu.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Nêu được chủ đề của văn bản.  - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ, giọng điệu.  - Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, cách kể chuyện.  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Hiểu rõ tác dụng của trạng ngữ và biết cách sử dụng trạng ngữ phù hợp với ngữ cảnh.  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.  - Chỉ ra được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. | 4 TN | 4 TN  1TL | 1 TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống | **Nhận biết:**  - Bố cục: Đảm bảo cấu trúc của bài văn. (MB,TB,KB).  - Kiểu bài: Nghị luận trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống  - Đối tượng: Xác định một hiện tượng trong đời sống.  **Thông hiểu:**  Viết được bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng mà mình quan tâm, nêu được vấn đề và trình bày suy nghĩ của người viết  **Vận dụng:**  Đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ cho ý kiến của người viết.  **Vận dụng cao:**  Người viết thể hiện quan điểm/cách nhìn mới và diễn đạt độc đáo mới mẻ. | 1\*TL | 1\*TL | 1\*TL | 1\*TL |
| **Tổng** | | |  | **4 TN**  **1\*TL** | **4 TN**  **1 TL**  **1\*TL** | **1 TL**  **1\*TL** | **1\*TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***45*** | ***20*** | ***10*** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TRẤN YÊN  **TRƯỜNG THCS HƯNG KHÁNH** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 6**  **NĂM HỌC: 2023-2024**  Thời gian: 90 phút  *(Không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN I. ĐỌC – HIỂU (6 ĐIỂM)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**CÂU CHUYỆN VỀ HAI HẠT LÚA**

*Có hai hạt lúa nọ được giữ lại để làm hạt giống cho vụ sau vì cả hai đều là những hạt lúa tốt đều to khỏe và chắc mẩy,…*

*Một hôm, người chủ định đem chúng gieo trên cánh đồng gần đó. Hạt thứ nhất nhủ thầm:*

*- “Dại gì ta phải theo ông chủ ra đồng. Ta không muốn cả thân hình phải nát tan trong đất. Tốt nhất ta hãy giữ lại tất cả chất dinh dưỡng trong lớp vỏ này và tìm một nơi lý tưởng để trú ngụ”. Thế là nó chọn một góc khuất trong kho lúa để lăn vào đó.*

*Còn hạt lúa thứ hai thì ngày đêm mong được ông chủ mang gieo xuống đất. Nó thật sự sung sướng khi được bắt đầu một cuộc đời mới.*

*Thời gian trôi qua, hạt lúa thứ nhất bị héo khô nơi góc nhà bởi vì nó chẳng nhận được nước và ánh sáng. Lúc này chất dinh dưỡng chẳng giúp ích được gì nên nó chết dần chết mòn. Trong khi đó hạt lúa thứ hai dù nát tan trong đất nhưng từ thân nó lại mọc lên cây lúa vàng óng, trĩu hạt. Nó lại mang đến cho đời những hạt lúa mới…*

(Theo Hạt giống tâm hồn, NXB Trẻ, 2004)

**Câu 1. Văn bản trên được kể theo lời của ai?**

A. Lời của hạt lúa thứ nhất B. Lời của hạt lúa thứ hai

C. Lời của người kể chuyện D. Lời kể của hai cây lúa

**Câu 2. Vì sao hạt lúa thứ hai lại “ngày đêm mong được ông chủ mang gieo xuống đất”?** A. Vì nó muốn được ra đồng cùng ông chủ.

B. Vì nó biết chỉ khi được gieo xuống đất, nó mới được bắt đầu một cuộc sống mới

C.Vì nó không thích ở mãi trong kho lúa

D. Vì khi được gieo xuống đất nó sẽ nhận được nước và ánh sáng.

# **Câu 3: Văn bản được kể theo ngôi thứ mấy?**

# A. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ hai.

# C. Ngôi thứ ba. D. Kết hợp ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba.

# **Câu 4: Hai hạt lúa trong bài có đặc điểm như thế nào?**

# A. Tốt, xinh đep, vàng óng

# B. Tốt, to khỏe và chắc mẩy

# C. Vàng óng, xinh đẹp, chắc mẩy

# D. Chắc mẩy và vàng óng

**Câu 5: Xác định thành phần trạng ngữ trong câu: *Thời gian trôi qua, hạt lúa thứ nhất bị héo khô nơi góc nhà bởi vì nó chẳng nhận được nước và ánh sáng****.*

A. Thời gian trôi qua

B. hạt lúa thứ nhất bị héo khô

C. bởi vì nó chẳng nhận được nước và ánh sáng

D. bị héo khô nơi góc nhà

**Câu 6: Từ hình ảnh hạt lúa thứ nhất bị héo khô, tác giả muốn phê phán điều gì?**

A. Sự hèn nhác, ích kỉ không dám đương đầu với khó khăn, thử thách, luôn trốn tránh trong sự an toàn vô nghĩa

B. Sự ích kỉ chỉ nghĩ đến lợi ích cho bản thân mình.

C. Sự vô cảm không quan tâm đến người khác.

D. Hiếu thắng, khinh thường người khác

**Câu 7: Các sự việc chính của văn bản là:**

A. Giới thiệu về hai hạt lúa

B. Ý định gieo trồng của ông chủ và suy nghĩ của hai hạt lúa

C. Kết quả của hai hạt lúa

D. Cả A,B,C đều đúng

**Câu 8. Ý nghĩa tồn tại của hạt giống thứ hai là gì?**  
A. Giữ lại chất dinh dưỡng, trốn trong kho lúa  
B. Chết khô chết héo trong góc nhà  
C. Tạo ra những cuộc đời mới, những hạt lúa mới

D.Tan nát trong lớp đất sâu

**Câu 9** : (**1.0 điểm) Em có đồng tình với cách sống của hạt lúa thứ hai không? Vì sao?**

**Câu 10**: (**1.0 điểm**) .**Qua câu chuyện trên em rút ra được bài học gì cho bản thân?**

**II. Viết (4.0 điểm)**

Hiện nay, có một thực trạng đáng báo động là nhiều người rơi vào tình trạng “nghiện game online”, đặc biệt là học sinh. Ý kiến của em về vấn đề này?

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM** | | | |  | |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | |
| **I**  **ĐỌC HIỂU** |  | | **6,0** | |
| **1** | **C** | 0,5 | |
| **2** | **B** | 0,5 | |
| **3** | **C** | 0,5 | |
| **4** | **B** | 0,5 | |
| **5** | **A** | 0,5 | |
| **6** | **A** | 0,5 | |
| **7** | **D** | 0,5 | |
| **8** | **C** | 0,5 | |
| **9** | - HS đưa ra quan điểm: Đồng tình  - HS nêu được lí do:  + Hạt lúa thứ hai dũng cảm đương đầu với khó khăn , thử thách  + Chọn cách sống có ý nghĩa cho cuộc đời  ( GV linh hoạt chấm vì HS có nhiều cách thể hiện khác nhau) | 0.5  0.5 | |
| **10** | - HS rút ra được bài học cho bản thân:  + Đừng bao giờ tự khép mình trong lớp vỏ chắc chắn để cố giữ sự nguyên vẹn vô nghĩa của bản thân  + Muốn sống một cuộc đời ý nghĩa, chúng ta phải mạnh mẽ , dũng cảm đương đầu với gian nan, thử thách .  + Dám sống và hành động vì mục đích cao cả, tốt đẹp của con người.  + Bài học về việc cho và nhận trong cuộc sống  ( GV linh hoạt chấm : Có thể cho điểm tối đa khi học sinh trả lời được 2 trên 4 ý) | 1,0 | |
| **II** | **VIẾT (4,0 ĐIỂM)** | | | |
|  | **1** | *a. Đảm bảo cấu trúc một bài văn nghị luận xã hội* | 0,25 | |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Hiện tượng nghiện game online của học sinh hiện nay. | 0,25 | |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:*  HS bày tỏ quan điểm theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **1. Mở bài:**  - Giới thiệu vấn đề nghị luận: hiện tượng nghiện game online trong học sinh và giới trẻ hiện nay  **2. Thân bài**  **\* Giải thích khái niệm**  - Game: là cách gọi chung của các trò chơi điện tử có thể tìm thấy trên các thiết bị như máy tính, điện thoại di động,... được sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu giải trí của con người ngày nay.  - Nghiện: là trạng thái tâm lý tiêu cực gây ra do việc quá phụ thuộc hoặc sa đà quá mức vào một thứ gì đó có thể gây ảnh hưởng xấu đến người sử dụng hoặc thường xuyên tiếp xúc nó.  - Nghiện game: là hiện tượng đầu nhập quá mức vào trò chơi điện tử dẫn đến những tác hại không mong muốn.  **\* Thực trạng:**  - Xã hội ngày càng phát triển thì nhu cầu giải trí ngày càng cao, chính vì thế mà game online ngày càng phổ biến  - Các quán internet lúc nào cũng chật người  - Tình trạng nghỉ học ở học sinh sinh viên ngày càng nhiều  - Học sinh lên lớp thiếu tập trung, ngủ gật do chơi game nhiều.  **\* Nguyên nhân dẫn đến nghiện game online:**  - Do ham chơi, thiếu ý thức học tập  - Bị bạn bè rủ rê  – Đây là một thú vui tiêu khiển rẻ tiền, dễ chơi với những âm thanh, đồ họa rất sống động, bắt mắt, mới lạ, hợp với tính cách của giới trẻ.  – Do bản thân chưa có ý thức tự giác, còn mải chơi; do gia đình, bố mẹ còn lỏng lẻo trong việc quản lí con cái…  **\* Hậu quả:**  - Ảnh hưởng đến sức khỏe con người: khoa học đã chứng minh, nếu chúng ta tiếp xúc với máy tính nhiều sẽ rất ảnh hưởng đến cơ thể như: hại mắt, tổn thương đến hệ thần kinh,….  - Khi chơi game thì sẽ không có thời gian học tập, đó cũng là nguyên nhân dẫn đến kết quả của chúng ta bị giảm sút  - Chơi game còn ảnh hưởng tới lối sống đạo đức, tác phong  - Là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến các tệ nạn xã hội như trộm cướp, móc túi,….  - Đánh mất đi tuổi trẻ và quãng đời học sinh tươi đẹp  **\* Biện pháp khắc phục tình trạng nghiện chơi game online**  - Nhận thức: nghiệm game online gây ảnh hưởng cho bản thân, gia đình và xã hội.  - Hành động:  + Nhà nước cần có các biện pháp kiểm soát chặt chẽ đối với các nhà sản xuất game, chỉ sản xuất những game bổ ích, nghiêm cấm các game bạo lực.  + Phụ huynh cần quan tâm, chăm sóc con cái mình hơn.  + Nhà trường cần có biện pháp kỉ luật mạnh đối với trường hợp nghỉ học để chơi game  - Liên hệ: Tự bản thân mỗi học sinh cần phải có ý thức trong công việc và học tập. Tố cáo những học sinh vi phạm  **3. Kết bài**  - Khẳng định chơi game online có những mặt tốt và mặt không tốt.  - Hãy biết lựa chọn trò chơi, sử dụng thời gian phù hợp để không ảnh hưởng tới việc học và các vấn đề của cuộc sống. | 2.5 | |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 | |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 | |

**Người ra đề Duyệt tổ CM Duyệt lãnh đạo**

**Nguyễn Thị Huyền Đoàn Thị Thu Huyền Lương Thị Hồng Len**